PERÚ | Ministerio de Comercio Exterior y Turismo

8 March 2018

His Excellency
Mr. Tran Tuan Anh
Minister of Industry and Trade
Socialist Republic of Viet Nam

Dear Minister,

I have the honour to acknowledge receipt of your letter of this date, which reads as follows:

"In connection with the signing of the *Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership* (the "Agreement") on this date, I have the honour to confirm that the Government of the Socialist Republic of Viet Nam ("Viet Nam") and the Government of the Republic of Peru ("Peru") share common understanding on the relationship between Chapter 19 (Labour) and Chapter 28 (Dispute Settlement) of the Agreement as follows:

1. From the date of entry into force of the Agreement for Viet Nam, Viet Nam shall fully implement the obligations of Chapter 19 (Labour).

2. If Peru seeks recourse to dispute settlement under Chapter 28 (Dispute Settlement) with respect to any measure that is inconsistent with the obligations of Chapter 19 (Labour), Peru shall refrain from seeking to suspend benefits stipulated in Article 28.20 (Non-Implementation – Compensation and Suspension of Benefits) under Chapter 28 (Dispute Settlement) for a period of three years after the date of entry into force of the Agreement for Viet Nam.

3. If Peru seeks recourse to dispute settlement under Chapter 28 (Dispute Settlement) with respect to any measure that is inconsistent with the obligations of paragraph 1(a) of Article 19.3 (Labour Rights) of Chapter 19 (Labour), Peru shall refrain from seeking to suspend benefits stipulated in Article 28.20 (Non-Implementation – Compensation and Suspension of Benefits) under Chapter 28 (Dispute Settlement) for a period of five years after the date of entry into force of the Agreement for Viet Nam.

4. Pursuant to paragraph 2 of Article 19.12 (Labour Council), after the fifth anniversary and before the seventh anniversary of the date of entry into force of the Agreement for Viet Nam, any issues arising from paragraph 3 shall be reviewed in accordance with Article 19.12 (Labour Council) of Chapter 19 (Labour). This is without prejudice to the rights and obligations of both Parties under the Agreement.

I have the honour to propose that this letter and your letter of confirmation in reply shall constitute an agreement between our two Governments, which shall enter into force on the date of entry into force of the Agreement as between Viet Nam and Peru.

The English and the Spanish texts of this letter are equally authentic. In the event of any divergence between those texts, the English text shall prevail."

I have the further honour to confirm that the above reflects the mutual understanding reached between our two Governments, and that your letter and this letter in reply shall constitute an agreement between our two Governments, which shall enter into force on the date of entry into force of the *Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership* as between the Republic of Peru and the Socialist Republic of Viet Nam.

The English and the Spanish texts of this letter are equally authentic. In the event of any divergence between those texts, the English text shall prevail.

Yours sincerely,

Eduardo Ferreyros Küppers
Minister of Foreign Trade and Tourism
Peru

PERÚ | Ministerio de Comercio Exterior y Turismo

8 de marzo de 2018

Su Excelencia
Sr. Tran Tuan Anh
Ministro de Industria y Comercio
República Socialista de Viet Nam

Estimado Ministro

Tengo el honor de acusar recibo de su carta de esta fecha, que señala lo siguiente:

> "En relación con la firma del *Tratado Integral y Progresista de Asociación Transpacífico* (el Tratado) en esta fecha, tengo el honor de confirmar que el Gobierno de la República Socialista de Viet Nam ("Viet Nam") y el Gobierno de la República del Perú ("Perú") comparten el entendimiento sobre la relación del Capítulo 19 (Laboral) y el Capítulo 28 (Solución de Controversias) del Tratado de la siguiente manera:
>
> 1. Desde la fecha de entrada en vigor del Tratado para Viet Nam, Viet Nam deberá implementar plenamente las obligaciones del Capítulo 19 (Laboral).
>
> 2. Si el Perú recurre a solución de controversias conforme al Capítulo 28 (Solución de Controversias) en relación a cualquier medida que es incompatible con las obligaciones del Capítulo 19 (Laboral), el Perú se abstendrá de buscar suspender los beneficios estipulados en el Artículo 28.20 (Incumplimiento – Compensación y Suspensión de Beneficios) conforme el Capítulo 28 (Solución de Controversias) por un período de tres años posterior a la fecha de entrada en vigor de este Tratado para Viet Nam.
>
> 3. Si el Perú recurre a solución de controversias bajo el Capítulo 28 (Solución de Controversias) en relación a cualquier medida que es inconsistente con las obligaciones del párrafo 1(a) del Artículo 19.3 (Derechos Laborales) del Capítulo 19 (Laboral), el Perú se abstendrá de buscar suspender los beneficios estipulados en el Artículo 28.20 (Incumplimiento – Compensación y Suspensión de Beneficios) conforme el Capítulo 28 (Solución de Controversias) por un período de cinco años posterior a la fecha de entrada en vigor del Tratado para Viet Nam.
>
> 4. Conforme al párrafo 2 del Artículo 19.12 (Consejo Laboral), después del quinto aniversario y antes del séptimo aniversario de la entrada en vigor del Tratado para Viet Nam, cualquier cuestión que surja sobre el párrafo 3 deberá ser revisada de acuerdo al Artículo 19.12 (Consejo Laboral) del Capítulo 19 (Laboral). Ello sin perjuicio de los derechos y obligaciones de ambas Partes conforme el Tratado.

Tengo el honor de proponer que esta carta y su carta de confirmación en respuesta constituyan un acuerdo entre los dos Gobiernos, el cual entrará en vigor en la fecha de entrada en vigor del Tratado para Viet Nam y el Perú.

Las versiones en inglés y español de esta carta son igualmente auténticas. En caso ocurra alguna divergencia entre estos textos, la versión en inglés prevalecerá."

Tengo asimismo el honor de confirmar que lo arriba mencionado refleja el entendimiento mutuo alcanzado entre nuestros Gobiernos y que su carta y esta carta en respuesta constituyen un acuerdo entre los dos Gobiernos, el cual entrará en vigor en la fecha de entrada en vigor del *Tratado Integral y Progresista de Asociación Transpacífico* para la República del Perú y la República Socialista de Viet Nam.

Las versiones en inglés y español de esta carta son igualmente auténticas. En caso ocurra alguna divergencia entre estos textos, la versión en inglés prevalecerá.

Atentamente,

Eduardo Ferreyros Küppers
Ministro de Comercio Exterior y Turismo
Perú

Ngày 08 tháng 3 năm 2018

Ngài Trần Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Công thương
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Tôi rất hân hạnh nhận được thư của Ngài đề ngày hôm nay có nội dung như sau:

"Liên quan đến việc ký *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* ("Hiệp định") ngày hôm nay, tôi rất hân hạnh xác nhận Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("Việt Nam") và Chính phủ nước Cộng hòa Pê-ru ("Pê-ru") đã đạt được cách hiểu chung về mối quan hệ giữa Chương 19 (Lao động) và Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) của Hiệp định, như sau:

1. Từ ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam, Việt Nam sẽ tuân thủ hoàn toàn các nghĩa vụ của Chương 19 (Lao động).

2. Nếu Pê-ru lựa chọn giải quyết tranh chấp theo Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) liên quan đến bất kỳ biện pháp nào không tương thích với các nghĩa vụ của Chương 19 (Lao động), Pê-ru sẽ không yêu cầu việc đình chỉ các ưu đãi theo Điều 28.20 (Không thực thi – Bồi thường và Tạm ngừng các ưu đãi) tại Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) trong khoảng thời gian ba năm sau ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam.

3. Nếu Pê-ru lựa chọn giải quyết tranh chấp theo Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) liên quan đến bất kỳ biện pháp nào không tương thích với các nghĩa vụ của khoản 1(a) Điều 19.3 (Quyền lao động), Pê-ru sẽ không yêu cầu việc đình chỉ các ưu đãi theo Điều 28.20 (Không thực thi – Bồi thường và Tạm ngừng các ưu đãi) tại Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) trong khoảng thời gian năm năm sau ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam.

4. Theo khoản 2 Điều 19.12 (Hội đồng Lao động), sau năm thứ năm và trước năm thứ bảy sau khi Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam, bất kỳ vấn đề nào phát sinh từ đoạn 3 ở trên sẽ được rà soát theo quy định của Điều 19.12 (Hội đồng Lao động) của Chương 19 (Lao động). Việc

này không phương hại đến quyền và nghĩa vụ của hai Bên trong khuôn khổ Hiệp định.

Tôi rất hân hạnh đề xuất rằng bức thư này và thư trả lời xác nhận của Ngài sẽ tạo thành một thỏa thuận giữa hai Chính phủ và sẽ có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Việt Nam và Pê-ru.

Các bản tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha của bức thư này có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa các văn bản đó, bản tiếng Anh sẽ được sử dụng để dẫn chiếu."

Tôi rất hân hạnh được xác nhận rằng nội dung nêu trên phản ánh thỏa thuận đã được thống nhất giữa hai Chính phủ chúng ta, và rằng bức thư của Ngài và thư trả lời này tạo thành thỏa thuận giữa hai Chính phủ, có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* đối với cả Cộng hòa Pê-ru và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Các bản tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha của bức thư này có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa các văn bản đó, bản tiếng Anh sẽ được sử dụng để dẫn chiếu.

Trân trọng,

Eduardo Ferreyros Küppers
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương và Du lịch
Pê-ru

Ngày 08 tháng 3 năm 2018

Ngài Eduardo Ferreyros Küppers
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương và Du lịch
Cộng hòa Pê-ru

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Liên quan đến việc ký *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* ("Hiệp định") ngày hôm nay, tôi rất hân hạnh xác nhận Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("Việt Nam") và Chính phủ nước Cộng hòa Pê-ru ("Pê-ru") đã đạt được cách hiểu chung về mối quan hệ giữa Chương 19 (Lao động) và Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) của Hiệp định, như sau:

1. Từ ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam, Việt Nam sẽ tuân thủ hoàn toàn các nghĩa vụ của Chương 19 (Lao động).

2. Nếu Pê-ru lựa chọn giải quyết tranh chấp theo Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) liên quan đến bất kỳ biện pháp nào không tương thích với các nghĩa vụ của Chương 19 (Lao động), Pê-ru sẽ không yêu cầu việc đình chỉ các ưu đãi theo Điều 28.20 (Không thực thi – Bồi thường và Tạm ngừng các ưu đãi) tại Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) trong khoảng thời gian ba năm sau ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam.

3. Nếu Pê-ru lựa chọn giải quyết tranh chấp theo Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) liên quan đến bất kỳ biện pháp nào không tương thích với các nghĩa vụ của khoản 1(a) Điều 19.3 (Quyền lao động), Pê-ru sẽ không yêu cầu việc đình chỉ các ưu đãi theo Điều 28.20 (Không thực thi – Bồi thường và Tạm ngừng các ưu đãi) tại Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) trong khoảng thời gian năm năm sau ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam.

4. Theo khoản 2 Điều 19.12 (Hội đồng Lao động), sau năm thứ năm và trước năm thứ bảy sau khi Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam, bất kỳ vấn đề nào phát sinh từ đoạn 3 ở trên sẽ được rà soát theo quy định của Điều 19.12 (Hội đồng Lao động) của Chương 19 (Lao động). Việc này không phương hại đến quyền và nghĩa vụ của hai Bên trong khuôn khổ Hiệp định.

Tôi rất hân hạnh đề xuất rằng bức thư này và thư trả lời xác nhận của Ngài sẽ tạo thành một thỏa thuận giữa hai Chính phủ, và sẽ có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Việt Nam và Pê-ru.

Các bản tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha của bức thư này có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa các văn bản đó, bản tiếng Anh sẽ được sử dụng để dẫn chiếu.

Trân trọng,

Trần Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Công thương
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam